ĐẠI HỌC HUẾ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

Số: 40 /TB-HĐTSĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 22 tháng 7 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc công bố kết quả xét tuyển thẳng vào các ngành đào tạo của Đại học Huế trong kỳ tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1444/BGDĐT-GDĐH ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông báo số 633/TB-ĐHH ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo của Đại học Huế trong kỳ tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-ĐHH ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy Đại học Huế năm 2021;

Căn cứ kết luận phiên họp xét tuyển thẳng của Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế ngày 21 tháng 7 năm 2021;

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế thông báo kết quả xét tuyển thẳng (đối với thí sinh là đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 2 và các Điểm a, b, c, d, đ, e Khoản 2, Điều 7 của Quy chế tuyển sinh hiện hành) vào các ngành đào tạo của Đại học Huế trong kỳ tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021 cụ thể như sau *(Danh sách đính kèm)*.

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế sẽ ra Quyết định trúng tuyển và gọi nhập học sau khi có kết quả xét tốt nghiệp THPT năm 2021./.

Nơi nhận:
- Thông báo trên các phương tiện thông tin;
- Chủ tịch HĐTS (để b/c);
- Các thành viên HĐTS;
- Trường Đại học Sư phạm;
- Trường Đại học Y-Dược;
- Lưu: VT, HĐTSĐH, ĐTCTSV, LTMH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC
Trương Quý Tùng

ĐẠI HỌC HUẾ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
ĐƯỢC XÉT TUYỂN THẲNG VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ NĂM 2021
(Theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh)

Stt	Họ tên		Giới	Ngày sinh	Ban tuyển sinh	Trúng tuyển thẳng		Năm đoạt giải	Cuộc thi	Môn/ Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương
						Ngành học	NV				
1	Trần Đức	Trọng	Nam	13/09/2003	Hà Nội	Y khoa	1	2019	KHKT cấp quốc tế	Hóa - Sinh	Huy chương Vàng
2	Nguyễn Đức	Thịnh	Nam	29/12/2003	Hà Nội	Y khoa	1	2019	KHKT cấp quốc tế	Hóa - Sinh	Huy chương Đồng
3	Lê Đình Xuân	Mai	Nữ	27/01/2003	Thừa Thiên Huế	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhất
4	Vũ Trần Quỳnh	Trang	Nữ	26/11/2003	Nghệ An	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhất
5	Đinh Trần Hoài	Ân	Nữ	06/09/2003	Gia Lai	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
6	Nguyễn Hồng	Chi	Nữ	02/05/2003	Bình Phước	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
7	Lê Thu	Hà	Nữ	20/01/2003	Bình Phước	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
8	Phan Tôn	Khánh	Nam	28/04/2003	Đà Nẵng	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
9	Ngô Dương Minh	Khuê	Nữ	21/10/2003	Quảng Ngãi	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
10	Lê Viết	Lâm	Nam	20/07/2003	Đà Nẵng	Y khoa	1	2020	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
11	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	26/11/2003	Thừa Thiên Huế	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
12	Ngô Thị Khánh	Linh	Nữ	03/09/2003	Quảng Bình	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
13	Ngô Quốc	Phú	Nam	21/01/2003	Quảng Nam	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
14	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	Nữ	13/11/2003	Thừa Thiên Huế	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
15	Trương Thị Bảo	Yến	Nữ	19/05/2003	Hà Tĩnh	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Nhì
16	Lê Hải	Anh	Nam	23/11/2003	Thanh Hóa	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba

Stt	Họ tên		Giới	Ngày sinh	Ban tuyển sinh	Trúng tuyển thẳng		Năm đoạt giải	Cuộc thi	Môn/ Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương
						Ngành học	NV				
17	Nguyễn Thị	Bình	Nữ	16/02/2003	Nghệ An	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
18	Phạm Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Y khoa	1	2020	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
19	Bùi Minh	Hiển	Nam	06/11/2003	Kon Tum	Y khoa	1	2020	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
20	Đặng Minh	Hoàng	Nữ	18/11/2003	Phú Thọ	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
21	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	Nữ	23/10/2003	Đắk Lắk	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
22	Võ Văn	Nhật	Nam	02/11/2003	Quảng Bình	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
23	Phan Thị Quỳnh	Như	Nữ	30/05/2003	Kon Tum	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
24	Man Đức	Thanh	Nam	06/02/2003	Gia Lai	Y khoa	1	2020	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
25	Võ Văn Tiến	Thành	Nam	03/07/2003	Quảng Bình	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
26	Ngô Trần Phương	Thảo	Nữ	08/08/2003	Đắk Lắk	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
27	Võ Trần Ngọc	Trâm	Nữ	18/04/2003	Bình Định	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
28	Nguyễn Văn	Tú	Nam	21/07/2003	Bình Định	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
29	Phạm Mai	Uyên	Nữ	07/02/2003	Hà Tĩnh	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
30	Nguyễn Thị Mỹ	Ý	Nữ	13/10/2003	Ninh Thuận	Y khoa	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
31	Nguyễn Thị Kim	Tiến	Nữ	09/01/2003	Quảng Trị	Răng - Hàm - Mặt	1	2021	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
32	Võ Thu	Uyên	Nữ	08/07/2003	Đà Nẵng	Răng - Hàm - Mặt	1	2020	HSG quốc gia	Sinh học	Giải Ba
33	Bùi Xuân	Hiển	Nam	15/09/2003	Thái Nguyên	Kỹ thuật hình ảnh Y học	1	2020	KHKT cấp quốc gia	Sinh học tế bào và phân tử	Giải Nhì
34	Lê Quán	Nghĩa	Nam	05/12/2003	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kỹ thuật hình ảnh Y học	1	2019	KHKT cấp quốc gia	Hóa học	Giải Nhì

Danh sách này có 34 thí sinh

Trong đó:

Ngành Y Khoa: 30 thí sinh

Ngành Răng - Hàm - Mặt: 2 thí sinh

Ngành Kỹ thuật hình ảnh Y học: 2 thí sinh

ĐẠI HỌC HUẾ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
ĐƯỢC XÉT TUYỂN THẲNG VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ NĂM 2021
(Theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh)

Stt	Họ tên		Giới	Ngày sinh	Ban tuyển sinh	Trúng tuyển thẳng			Xét theo giải học sinh giỏi			
						Ký hiệu trường	Ngành học	NV	Năm đoạt giải	Cuộc thi	Môn/ Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương
1	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	28/01/2003	Quảng Nam	DHS	Sư phạm Ngữ văn	1	2020	HSG quốc gia	Ngữ văn	Giải Nhì
2	Đỗ Nguyễn Thiên	Quỳnh	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	DHS	Sư phạm Ngữ văn	1	2021	HSG quốc gia	Ngữ văn	Giải Ba
3	Huỳnh Thị Kim	Phụng	Nữ	08/10/2003	Thừa Thiên Huế	DHS	Sư phạm Lịch sử	1	2021	HSG quốc gia	Lịch sử	Giải Ba
4	Nguyễn Duy	Phước	Nam	04/09/2003	Thừa Thiên Huế	DHS	Sư phạm Toán học	1	2021	HSG quốc gia	Toán học	Giải Ba
5	Bạch Thị Ngọc	Trà	Nữ	19/03/2003	Thừa Thiên Huế	DHS	Sư phạm Địa lí	1	2021	HSG quốc gia	Địa lý	Giải Nhì

Danh sách này có 5 thí sinh.

ĐẠI HỌC HUẾ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
HỌC TRƯỜNG THPT CHUYÊN ĐƯỢC XÉT TUYỂN THẲNG VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ NĂM 2021

Stt	Họ tên		Giới	Ngày sinh	Trúng tuyển thẳng		Tên trường THPT chuyên	Xét theo giải học sinh giỏi				Xét theo ĐTB 3 năm			
					Ngành học	NV		Năm đoạt giải	Cuộc thi	Môn/ Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương	Môn chuyên	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
1	Võ Lê Yến	Nhi	Nữ	20/05/2003	Sư phạm Ngữ văn	1	THPT chuyên Lê Thánh Tông - Quảng Nam	2020	HSG Tỉnh	Ngữ văn	Giải Nhì	Văn	8.8	8.8	9.1
2	Trần Ngọc Minh	Hằng	Nữ	16/11/2003	Sư phạm Ngữ văn	1	THPT chuyên Hà Tĩnh - Hà Tĩnh	2019	HSG Tỉnh	Ngữ văn	Giải Nhì	Văn	8.4	8.6	8.9
3	Phạm Ngọc Diệu	Huyền	Nữ	06/05/2003	Sư phạm Ngữ văn	1	THPT chuyên Quốc học - Huế	2019	HSG Tỉnh	Ngữ văn	Giải Nhì	Văn	8.9	8.6	8.7
4	Nguyễn Thị Diệu	Thương	Nữ	20/03/2003	Sư phạm Ngữ văn	1	THPT chuyên Lê Thánh Tông - Quảng Nam	2020	HSG Tỉnh	Ngữ văn	Giải Ba	Văn	8.7	8.6	8.8
5	Nguyễn Phước Khánh	Trà	Nữ	04/03/2003	Sư phạm Ngữ văn	1	THPT chuyên Lê Thánh Tông - Quảng Nam	2020	HSG Tỉnh	Ngữ văn	Giải Ba	Văn	8.3	8.5	8.7
6	Trần Thị Tâm	Phúc	Nữ	20/06/2003	Sư phạm Hóa (Tiếng Anh)	1	THPT chuyên Lê Quý Đôn - Quảng Trị	2020	HSG Tỉnh	Hóa học	Giải Nhì	Hóa	8.3	8.2	8.3
7	Trần Thị	Tuyền	Nữ	13/04/2003	Sư phạm Địa lý	1	THPT chuyên Lê Quý Đôn - Quảng Trị	2019	HSG Tỉnh	Địa lý	Giải Nhì	Sử - Địa			
8	Nguyễn Mai Liêm	Trứ	Nam	06/06/2003	Sư phạm Toán	1	THPT chuyên Quốc học - Huế	2020	HSG Tỉnh	Toán	Giải Nhì	Toán			
9	Trần Minh	Tài	Nam	30/08/2003	Sư phạm Toán (Tiếng Anh)	1	THPT chuyên Lê Quý Đôn - Ninh Thuận					Toán	8.1	8.4	8.7
10	Trần Văn	Tri	Nam	10/06/2001	Sư phạm Toán (Tiếng Anh)	1	THPT chuyên Lê Quý Đôn - Ninh Thuận					Toán	8.3	8.3	8.6

Danh sách này có 10 thí sinh./.